

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC HỒNG HÀ THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại những địa điểm sau từ ngày:.....

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
Số 8 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tổng Công ty Lương thực miền Bắc
Số 6 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội**

**Điện thoại: (84-4) 3928 8080
Fax: (84-4) 3928 9888
Điện thoại: (84-4) 3926 4466
Fax: (84-4) 3926 4477**

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Hoàng Hải

Điện thoại: (84-4) 3926 4466

- **Tổng Công ty Lương thực miền Bắc thực hiện thoái vốn tại Công ty CP Lương thực Hồng Hà theo Quyết định số 51/2014/QĐ-Ttg**
- **Quyết định số 26/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 11/02/2015 của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc về việc thực hiện thoái vốn đầu tư tại doanh nghiệp, Quyết định số 3372/QĐ-BNN ngày 31/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.**
- **Điều kiện thoái vốn:** Khoản 2 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- **Hình thức thoái vốn:** Khoản 1 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
Giá bán: 11.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện thoái vốn: 175.000 cổ phần
Tổng giá trị thoái vốn: 1.750.000.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	1
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	1
2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	1
3. Tổ chức tư vấn.....	1
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	1
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG.....	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn	5
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu.....	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN:	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/09/2014.....	6
3. Danh sách công ty mẹ và công ty con:.....	7
4. Cơ cấu tổ chức công ty.....	8
5. Hoạt động kinh doanh	9
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất	10
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	12
8. Chính sách đối với người lao động	12
9. Chính sách cổ tức.	14
10. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	14
11. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hiện tại	15
12. Tình hình tài sản của Công ty.....	15
13. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty	16
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	17
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	17
16. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn.....	17
V. CỔ PHIẾU THOÁI VỐN ĐẤU GIÁ.....	17
1. Chứng khoán được thoái vốn: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà.....	17
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông	17
3. Mệnh giá:.....	17
4. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:	17
5. Giá thoái vốn dự kiến:	17
6. Phương pháp xác định giá khởi điểm:.....	18
7. Phương thức thoái vốn:	18

8.	Thời gian thực hiện thoái vốn	18
9.	Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần	18
10.	Tổ chức buổi đấu giá - thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc	19
11.	Đăng ký mua cổ phiếu	19
12.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:	20
13.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	20
14.	Các loại thuế có liên quan:	20
15.	Ngân hàng phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:	21
16.	Về phương án xử lý trong trường hợp phát hành không thu đủ tiền như dự kiến.....	21
VI.	MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	21
VII.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT THOÁI VỐN.....	21
VIII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN ĐẤU GIÁ.....	21
IX.	BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	21
X.	PHỤ LỤC:.....	22

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Ông **Trần Xuân Chính** - Phó Tổng Giám Đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 108/UQ-TCTLMB-TCKT ngày 12/11/2014)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC HỒNG HÀ

Ông **Trần Anh Việt** - Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

- Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy** - Phó Tổng Giám đốc.

(Theo Giấy ủy quyền số 01/2015/UQ-BVSC ngày 05/01/2015 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 83/2014/BVSC-VNF1/TV-BĐG ngày 20/11/2014 giữa Tổng công ty Lương thực miền Bắc và Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- Tổng công ty: Tổng công ty Lương thực miền Bắc.
- Công ty: Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà
- Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- BVSC: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- UBND: Ủy ban nhân dân.
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT: Hội đồng Quản trị.
- BKS: Ban kiểm soát.

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOẠI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Thông tin chung

Tên giao dịch trong nước	: TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
Tên giao dịch quốc tế	: VINAFOOD1
Tên viết tắt	: VINAFOOD1
Vốn điều lệ	: 4.359.390.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Bốn nghìn ba trăm năm mươi chín tỷ ba trăm chín mươi triệu đồng</i>)
Trụ sở	: Số 6 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội
Điện thoại	: (84-4) 3926 4466
Fax	: (84-4) 3926 4477
Website	: www.vinafood1.com.vn
Biểu tượng công ty	:



b. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Dấu ấn đậm nét nhất của thời kỳ 1995-2010 là sự chuyển mình của Đất nước, từ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quá trình này, thực tế đã manh nha từ trước đó một số năm, với chủ trương ĐỔI MỚI của Đảng, từ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI. Ngành lương thực cũng vật vã trước nhu cầu "tồn tại hay không tồn tại", trước yêu cầu cung cấp gạo không chỉ một giá duy nhất mà là nhiều giá theo thị trường, theo nhu cầu khách hàng, theo tiêu chuẩn chất lượng gạo v.v... Năm 1995, cùng với việc hợp nhất một số bộ thành Bộ Nông nghiệp và PTNT, Chính phủ đã quyết định thành lập hai Tổng công ty Lương thực miền Bắc và miền Nam. Do đặc thù vị trí địa - chính trị của vùng, miền, với Tổng công ty lương thực miền Bắc, vấn đề đảm bảo và giữ vững an ninh lương thực quốc gia, luôn được chú trọng, quan tâm đặc biệt.

Tổng công ty Lương thực miền Bắc là doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt được thành lập theo Quyết định số 312/TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty Lương thực Trung ương I và các doanh nghiệp Lương thực thuộc các tỉnh từ Thừa Thiên - Huế trở ra.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 1995 phê chuẩn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Theo các văn bản trên, Tổng công ty

có nhiệm vụ quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh các mặt hàng lương thực, nông sản và chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

Hiện nay, Tổng công ty có 30 công ty con; 13 đơn vị là công ty liên kết trong đó có 03 liên doanh với nước ngoài. Địa bàn hoạt động của Tổng công ty từ Thừa Thiên Huế trở ra phía Bắc, ngoài ra, Công ty mẹ Tổng công ty Lương thực miền Bắc có 5 đơn vị thành viên và 7 đơn vị phụ thuộc hoạt động tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng công ty luôn hoạt động ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước. Khi thành lập, vốn chủ sở hữu của Tổng công ty chưa tới 200 tỷ đồng, trong đó lỗ và công nợ khó đòi gần 100 tỷ đồng. Sau 19 năm Tổng công ty đã bổ sung vốn bằng nguồn lợi nhuận sau thuế, đưa tổng số vốn chủ sở hữu và các quỹ dự phòng tăng hơn 33 lần so với thời điểm mới thành lập. Các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người lao động... đều có sự tăng trưởng ổn định, vững chắc qua từng năm; tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, không có nợ đọng, nợ xấu.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật của Tổng công ty không ngừng được cải thiện, việc đầu tư kho tàng, cơ sở xây sát chế biến không chỉ trên địa bàn miền Bắc mà còn vươn đến các tỉnh vừa lúa Đồng bằng sông Cửu Long, thiết thực tiêu thụ lương thực hàng hóa cho nông dân, góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Nếu như trong quá khứ, Ngành lương thực đã “phủ sóng” hệ thống kho tàng, cửa hàng bán lương thực đến mọi vùng, miền của đất nước, thì thể hệ hiện nay ở Tổng công ty Lương thực miền Bắc đã kế thừa, phát triển có chọn lọc để nâng hoạt động phân phối - bán lẻ lương thực - thực phẩm lên một vị thế mới.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo nhanh và bền vững của Đảng, Chính phủ; nhiều năm qua Tổng công ty lương thực miền Bắc đã có những đóng góp thiết thực vào các chính sách an sinh xã hội, qua các công trình xây dựng trường học, xóa nhà tạm... để vừa cải thiện đời sống, nâng cao dân trí ở những vùng đặc biệt khó khăn và cũng là thể hiện văn hóa Doanh nghiệp trong kinh doanh - phục vụ.

Việc sắp xếp, củng cố, kiện toàn tổ chức; bố trí lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo - quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp theo các Nghị quyết của Đảng, được quán triệt và thực hiện nghiêm túc ở Tổng công ty. Trong gần 10 năm lại đây, Tổng công ty đã tích cực và chủ động chuyển đổi tổ chức theo hướng đa dạng hóa hình thức sở hữu và quản lý; công tác quy hoạch, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ được coi trọng; do đó theo thời gian các thể hệ lãnh đạo - quản lý Tổng công ty và các đơn vị cơ sở lần lượt được thay thế, song sự chuyển giao không có sự xáo trộn, nội bộ giữ được ổn định, đoàn kết, thống nhất cao từ trên xuống dưới...

Những kết quả tích cực trong các mặt hoạt động của Tổng công ty đã được Đảng, Nhà nước và các tầng lớp nhân dân biểu dương, ghi nhận. Do chưa có điều kiện để thống kê đối với toàn Ngành, chỉ tính riêng ở phạm vi Tổng công ty Lương thực miền Bắc, trong chặng đường phấn đấu, trưởng thành của 19 năm qua, nhiều tập thể và các nhân đã được tặng các phần thưởng cao quý của Nhà nước, Chính phủ.

Từ năm 1995 đến nay, tập thể CBCNV - lao động Tổng công ty đã lần lượt được nhận Huân chương lao động hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Ba và gần đây vinh dự được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì của Nhà nước trao tặng.

Về cá nhân, một đồng chí được tuyên dương Anh hùng lao động thời kỳ Đổi mới, 4 đồng chí đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc; nhiều đồng chí được tôn vinh là Doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc qua các năm. Hàng trăm lượt CBCNV - lao động Tổng công ty được tặng thưởng Huân chương lao động các hạng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều phần thưởng cao quý của các Bộ, Ngành, các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội v.v...

Hiện nay, Tổng công ty có 30 Công ty con và 7 đơn vị trực thuộc trải rộng khắp các khu vực trên cả nước.

Các công ty con bao gồm:

1. Công ty cổ phần Phân phối Bán lẻ VNF1
2. Công ty cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội
3. Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà
4. Công ty TNHH Một thành viên Lương thực Lương Yên
5. Công ty TNHH Một thành viên Muối Việt Nam
6. Công ty cổ phần Lương thực Hà Sơn Bình
7. Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Vĩnh Phúc
8. Công ty cổ phần Lương thực Đông Bắc
9. Công ty cổ phần Lương thực Hưng Yên
10. Công ty cổ phần Vinafood1 Hải Dương
11. Công ty cổ phần Lương thực Hà Bắc
12. Công ty cổ phần Vinafood1 Điện Biên
13. Công ty cổ phần Lương thực Sơn La
14. Công ty cổ phần Lương thực Hà Giang
15. Công ty cổ phần Lương thực Tuyên Quang
16. Công ty cổ phần Lương thực Thái Nguyên
17. Công ty cổ phần Lương thực Cao Lạng
18. Công ty cổ phần Lương thực và thương mại Phú Thọ
19. Công ty cổ phần Lương thực Lào Cai
20. Công ty cổ phần Lương thực Yên Bái
21. Công ty cổ phần Lương thực Hà Nam
22. Công ty cổ phần Lương thực Ninh Bình
23. Công ty cổ phần Lương thực Nam Định
24. Công ty cổ phần Lương thực Sông Hồng

25. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Hóa
26. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Nghệ Tĩnh
27. Công ty cổ phần Lương thực Hà Tĩnh
28. Công ty cổ phần Lương thực Bình Trị Thiên
29. Công ty cổ phần Muối và Thương mại Hà Tĩnh
30. Công ty TNHH Lương thực Phương Đông

Các đơn vị phụ thuộc bao gồm:

1. Chi nhánh Tổng Công ty Lương thực miền Bắc
2. Công ty Bột mì Vinafood1
3. Tổng công ty Lương thực Miền Bắc - Chi nhánh Tây Bắc
4. Chi nhánh Chế biến và Xuất khẩu Lương thực Đồng Tháp
5. Tổng công ty Lương thực miền Bắc - Chi nhánh Cái Sắn, An Giang
6. Tổng công ty Lương thực miền Bắc - Chi nhánh Sa Đéc
7. Tổng công ty Lương thực miền Bắc - Chi nhánh Sa Đéc 2
8. Trung tâm nghiên cứu và phát triển Gạo Việt
9. Chi nhánh Đầu tư và Phát triển vùng nguyên liệu Đồng bằng Sông Cửu Long

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng công ty Lương thực Miền Bắc là cổ đông sáng lập và là Công ty liên kết của Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 21,19%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu là 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN:

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Thông tin chung

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC HỒNG HÀ
- Tên tiếng Anh: HONG HA FOOD JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: HONG HA FOOD., JSC
- Vốn điều lệ: **8.258.000.000 VNĐ** (Tám tỷ hai trăm năm mươi tám triệu đồng)
- Trụ sở chính: Số 781 đường Hồng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04. 3558 3741
- Fax: 04. 3558 3541

- Giấy CNĐKKD: Số 0102140158, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 26 tháng 12 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, phòng Đăng ký kinh doanh cấp.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty: Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu lương thực, nông sản, thực phẩm, đồ uống và các hoạt động theo như CNĐKKD.

b. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Lương thực Hồng Hà được thành lập theo quyết định số 3515/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 28/11/2006 của Bộ NN & PTNT trên cơ sở Cổ phần hoá Xí nghiệp CBKDLTNS Thanh Xuân- đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty lương thực cấp I Lương Yên - Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà lần đầu được triệu tập ngày 27/12/2006 với số cổ đông đại diện cho 150.000 cổ phần tương đương 1,5 tỷ đồng (Tổng Công ty nắm giữ 35% VĐL) đã thông qua Điều lệ và bầu ra các cơ quan cao nhất của Công ty.

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014687 cấp lần đầu ngày 28/12/2006 của Sở Kế hoạch đầu tư Thành Phố Hà Nội. Mã Số DN: 0102140158, thay đổi lần 7 ngày 26/12/2012.

Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc theo quyết định số 51/ QĐ-TCTLTMB-HĐQT ngày 24/04/ 2008, nay là Công ty liên kết.

2. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/03/2015

Vốn điều lệ Công ty theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102140158, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 26 tháng 12 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, phòng Đăng ký kinh doanh cấp: 8.258.000.000 đồng (*Tám tỷ hai trăm năm mươi tám triệu đồng*).

Tổng hợp quá trình tăng vốn của Công ty:

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
1	Tháng 09/2008	từ 1,5 tỷ đồng lên 3,5 tỷ đồng	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT
2	Tháng 01/2009	từ 3,5 tỷ đồng lên 5 tỷ đồng	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT
3	Tháng 03/2012	từ 5 tỷ đồng lên 8,258 tỷ đồng	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT

Tổng số lượng cổ đông tại ngày 31/03/2015 là 13 cổ đông, cơ cấu sở hữu như sau :

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước		
	- Pháp nhân	175.000	21,19%
	- Cá nhân	650.800	78,81%
2	Cổ đông nước ngoài		
	- Pháp nhân	0	0%
	- Cá nhân	0	0%
	Tổng cộng	825.800	100%

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà cung cấp)

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 31/03/2015

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Lương thực Miền Bắc	Số 6 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội	175.000	21,19%
2	Trần Thị Bích Hằng	11 Hàng Thùng, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	325.112	39,37%
3	Trần Anh Việt	11 Hàng Thùng, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	118.570	14,40%
4	Nguyễn Tất Đắc	32F2 Đô thị mới Đại Kim, Định Công, Hà Nội	80.000	9,70%
5	Trần Kim Thoa	P3/8 Nguyễn An Ninh, P.Tương Mai, Q.Hoàng Mai, Hà Nội	76.101	9,22%
	Tổng		774.783	93,88%

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà cung cấp)

3. Danh sách công ty mẹ và công ty con:

- Công ty mẹ: không có
- Công ty liên kết:

Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ trụ sở chính	SLCP sở hữu tại Hồng Hà	SLCP sở hữu tại Hồng Lĩnh	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Lương thực Miền Bắc	Số 6 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội	175.000		21,19%
2	CTCP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hồng Lĩnh	Tô 1 – Khu Chiến Thắng – TT Xuân Mai – Chương Mỹ - Hà Nội		430.000	50%

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà cung cấp)

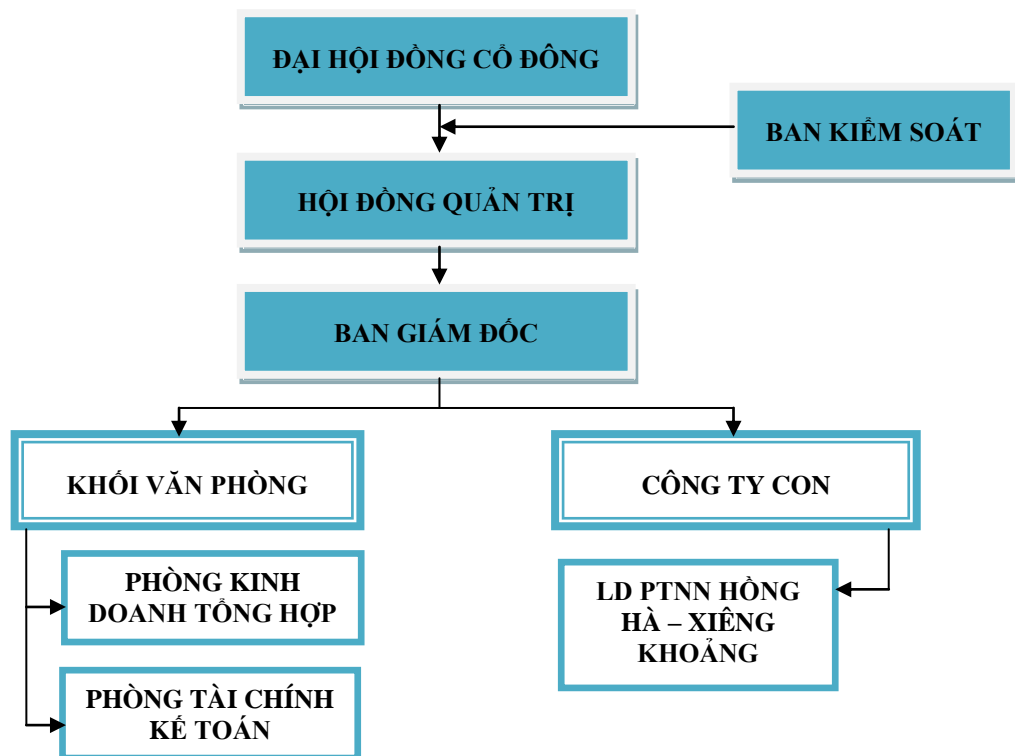
- Công ty con:

Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ trụ sở chính	SLCP Hồng Hà sở hữu tại công ty con	Tỷ lệ
1	Công ty LD PTNN Hồng Hà - Xiêng Khoảng	Bản Phôn Sạ Vàng, huyện Mường Pạc, Tỉnh Xiêng Khoảng, Lào	185.766	70%

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà cung cấp)

4. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà hoạt động theo mô hình tổ chức như sau:



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Số thành viên của HĐQT có 3 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 5 năm.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của công ty gồm có Giám đốc và Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Các phòng ban chức năng

- *Phòng Kinh doanh Tổng hợp*: tham mưu giúp Ban Giám đốc lập ra kế hoạch kinh doanh chi tiết, thực hiện các hoạt động kinh doanh thu – mua thóc gạo, nông sản, tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty quản lý về các mặt như công tác tổ chức cán bộ; công tác quản lý lao động, và công tác hành chính, quản lý thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động...

- *Phòng Tài chính kế toán*: tham mưu giúp Giám đốc Công ty trong lĩnh vực quản lý các hoạt động Tài chính như: quản lý vốn và sử dụng vốn; quản lý tài sản, sử dụng tài sản; quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh; quản lý sử dụng và phân phối lợi nhuận; lập, tổ chức thực hiện kế hoạch Tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán; và thực hiện nghĩa vụ thuế trong toàn Công ty với Nhà nước.

5. Hoạt động kinh doanh**5.1. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà là kinh doanh lương thực và nông sản.

- Về Lương thực: Cung ứng gạo xuất khẩu cho Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc. Mua bán gạo với Dự trữ Quốc Gia, kinh doanh thóc gạo nội địa trên cả nước.
- Về Nông sản: Mua bán tằm, cám, ngô, sắn... bán cho các nhà máy thức ăn gia súc tại phía Bắc.

Ngoài ra hoạt động chính là kinh doanh lương thực, nông sản, Công ty còn kinh doanh cho thuê văn phòng.

5.2. Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu	102.482.857	99,01%	56.457.181	99,28%
- Doanh thu bán hàng hóa	100.158.399	96,77%	54.423.999	95,70%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.324.458	2,25%	2.033.182	3,58%
Doanh thu HĐ tài chính	8.369	0,01%	39.732	0,07%
Doanh thu khác	1.012.046	0,98%	372.570	0,66%
Tổng cộng	103.503.272	100%	56.869.483	100%

(Nguồn: BCTC năm 2014 đã kiểm toán của Lương thực Hồng Hà)

5.3. Chi phí sản xuất

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	98.679.652	97,64%	53.802.100	94,44%
Chi phí bán hàng	-	0,00%	-	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.389.643	2,36%	3.168.600	5,56%
Tổng cộng	101.069.295	100%	56.970.700	100%

(Nguồn: BCTC năm 2014 đã kiểm toán của Lương thực Hồng Hà)

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	%tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	35.353.863	38.661.741	9,36%
Doanh thu thuần	102.482.857	56.457.181	-44,91%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-718.459	-2.420.404	236,89%
Lợi nhuận khác	956.500	344.050	-64,03%
Lợi nhuận trước thuế	238.041	-2.076.355	-972,27%
Lợi nhuận sau thuế	238.041	-2.076.355	-972,27%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	-	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2014 đã kiểm toán của Lương thực Hồng Hà)

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Lương thực Hồng Hà là công ty liên kết của Tổng công ty Lương thực miền Bắc đã giúp công ty chủ động trong việc định hướng ngành nghề, phát triển kinh doanh và có bề dày kinh nghiệm.
- Công ty là doanh nghiệp có uy tín trên thị trường, có những bạn hàng tin cậy giúp đỡ Công ty về vốn kinh doanh, hàng hóa... nên cũng đã phần nào giải quyết được những khó khăn trước mắt.
- Được cấp trên và các ngành hết sức ủng hộ, tập thể cán bộ công nhân viên công ty đoàn kết, nhất trí, phát huy sức mạnh tập thể, khắc phục khó khăn để xây dựng Công ty ngày một phát triển.

Khó khăn:

- Kể từ năm 2011 đến nay, do tình hình khó khăn đối với các doanh nghiệp Việt nam nói chung và Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà nói riêng, đặc biệt là các Doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở vật chất hầu như không có gì. Đối với Công ty CPLT Hồng Hà thì lại hết sức khó khăn về vốn, 100% nguồn vốn kinh doanh của Công ty phải đi vay ngân hàng đồng thời đều phải mượn sổ đỏ của cá nhân để thế chấp vay vốn. Mức lãi suất ngân hàng cao nên ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh. Ngoài ra việc thu hồi công nợ, vòng quay vốn chậm cũng ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Trong các năm vừa qua thị trường lương thực, nông sản nói chung giá cả đều bấp bênh, không ổn định, vì vậy Công ty khó có thể đánh giá chính xác được thị trường, và rất khó để đưa ra được chiến lược kinh doanh tối ưu. Giá cả lương thực bất ổn có thể dẫn đến việc có lúc mua vào giá cao nhưng khi bán ra thì giá lại xuống làm cho lợi nhuận kinh doanh thấp hoặc thậm chí lỗ.
- Đối với các mặt hàng truyền thống của Công ty như cung ứng gạo cho Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc thì chỉ tiêu mấy năm gần đây rất ít, lợi nhuận thấp, có

năm còn lỗ và 9 đầu năm 2014 thì không có. Đối với các mặt hàng nông sản như ngô, sắn thì giá cả bấp bênh nên kinh doanh cũng hầu như không có lợi nhuận.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Lương thực Hồng Hà là công ty liên kết của Tổng Công ty lương thực Miền Bắc. Với lợi thế về kinh nghiệm quản lý cũng như bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh lương thực, Công ty đã tạo dựng nên được một thương hiệu, một vị trí vững chắc trên thị trường.

Với những chính sách luôn được cải tiến mới trong hoạt động kinh doanh và quản lý chỉ đạo điều hành, cùng với các đóng góp nỗ lực của các cán bộ công nhân viên Công ty trong thời gian tới, Công ty tin tưởng sẽ có được những bước phát triển trong tương lai và ngày càng củng cố được vị thế của mình trên thị trường kinh doanh lương thực hiện đang cạnh tranh rất khốc liệt.

7.2. Triển vọng phát triển ngành

Theo Cục Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn), dự kiến năm 2014 sản lượng lúa của cả nước sẽ đạt gần 25 triệu tấn, trong đó lúa tiêu thụ trong nước khoảng hơn 7 triệu tấn; gạo hàng hóa xuất khẩu sẽ đạt khoảng gần 9 triệu tấn.

Riêng tình hình sản xuất, thu hoạch lúa gạo vụ Hè Thu năm nay, theo số liệu của Cục Trồng trọt, các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long Đồng bằng sông Cửu Long đã trồng 1,4 triệu ha lúa Hè – Thu, bằng khoảng 80% diện tích cả vụ dự kiến 1,7 triệu ha. Hè Thu là vụ có sản lượng lớn thứ 2 sau vụ Đông – Xuân. Vụ Đông – Xuân đã cho năng suất 11,2 triệu tấn, tăng 5% so với năm trước.

Về xuất khẩu, niên vụ 2012/2013 Việt Nam là nước xuất khẩu gạo lớn thứ 2 thế giới sau Ấn Độ, và Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự kiến Việt Nam sẽ xuống vị trí thứ 3 trong niên vụ 2013/2014 sau Ấn Độ và Thái Lan, với khoảng 6,5 triệu tấn xuất khẩu.

Nhìn về những tháng cuối năm, có thể thấy thị trường vẫn thênh thang rộng mở với lúa gạo Việt Nam, bởi “cường quốc” xuất khẩu gạo đang lên Ấn Độ do mất mùa nên lượng xuất khẩu giảm khoảng 21% so với cùng kỳ năm 2013, tuy nhiên “đối thủ” lớn của Việt Nam là Thái Lan đã hoàn thành việc kiểm kê kho gạo. Nhưng theo các chuyên gia lương thực, khác với bức tranh có phần ảm đạm 6 tháng đầu năm 2014, xuất khẩu gạo của các doanh nghiệp Việt Nam sẽ tiếp tục thuận lợi trong thời gian tới.

8. Chính sách đối với người lao động

a. Tình hình lao động

Tổng số lao động tại thời điểm ngày 31/03/2015 là 08 người

STT	Khoản mục	Số lượng
Phân loại theo trình độ chuyên môn		
	- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học	04
	- Cán bộ có trình độ cao đẳng, trung cấp	03

STT	Khoản mục	Số lượng
	- Cán bộ có trình độ sơ cấp	01
	Tổng cộng	08

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà)

b. Chính sách của Công ty đối với CBCNV :

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần.
Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.
Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ luật lao động.
- Môi trường làm việc: Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc nhằm tạo điều kiện tối đa cho các nhân viên, vệ sinh lao động và các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực.
- Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm việc của CBCNV. Công ty thường xuyên cử các cán bộ đi đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Chính sách lương và thưởng.

- Công ty xây dựng Quy chế trả lương, Quy chế khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm lao động của Công ty và xây dựng các tiêu chí, điều kiện xét khen thưởng đối với người lao động giỏi, trình độ cao có đóng góp cho Công ty. Chế độ trả lương đảm bảo công bằng, minh bạch và tính khuyến khích lao động trên cơ sở thiết lập các tiêu chí trả lương gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả và mức đóng góp của từng người lao động, kết quả doanh thu và phù hợp với các quy định của pháp luật về tiền lương.
- Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2013 là 8,4 triệu đồng/người/tháng; năm 2012 là 5,8 triệu đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức.

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác đến hạn phải trả.

Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.

Công ty không thực hiện trả cổ tức năm 2013, 2014 do chưa bù đắp được số lỗ của các năm trước.

10. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,01	1,00
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,29	0,67
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,77	0,84
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,32	5,33
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	vòng	6,06	4,21
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	vòng	2,90	1,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	0,00	- 0,04
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	0,03	- 0,34
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	0,01	- 0,05
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-0,01	- 0,04
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	288	(2.514)

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà)

11. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hiện tại

STT	Họ tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị		
1	Trần Anh Việt	Chủ tịch
2	Trần Kim Thoa	Ủy viên
3	Vũ Thị Giang	Ủy viên
Ban kiểm soát		
1	Vũ Thị Nguyệt	Trưởng ban
2	Lê Thị Lài	Thành viên
3	Bùi Thị Lan Mai	Thành viên
Ban Giám đốc		
1	Trần Anh Việt	Giám đốc
2	Trần Kim Thoa	Phó Giám đốc
Kế toán trưởng		
1	Trần Kim Thoa	Kế toán trưởng

12. Tình hình tài sản của Công ty

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2014:

Đơn vị: nghìn đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	6.205.365	1.694.836	4.510.529
Máy móc thiết bị	0	0	0
Phương tiện vận tải	932.236	932.236	0
Thiết bị, dụng cụ quản lý	0	0	0
Tổng cộng	7.137.601	2.627.072	4.510.529

(Nguồn: BCTC năm 2014 đã kiểm toán của Lương thực Hồng Hà)

13. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty

BẢNG KÊ CÁC LÔ ĐẤT ĐANG SỬ DỤNG

TT	Địa điểm	Diện tích nhận theo BB bàn giao ngày 20/07/2006	Diện tích đo lại năm 2014 (Có xác nhận của Sở TNMT)	Theo BB bàn giao ngày 20/01/2007 giữa Công ty lương thực cấp I Lương Yên với Công ty Cổ phần lương thực Hồng Hà	Giấy CN/ Sổ đỏ	Hình thức SD
1	Số 2 Chính Kinh – Phường Thượng Đình, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	897m ²		897 m ²	Chưa có	Thuê đất, trả tiền hàng năm
2	56 Nguyễn Trãi – Phường Thượng Đình, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	229,3m ² (Trong đó: Văn phòng: 123,3m ² , diện tích 106m ² bị nhà dân lấn chiếm, trong hợp đồng ký với nhà đất là 229,36m ²)	109,4m ² (Diện tích bị giảm: GPMB: 13,09m ² , diện tích còn lại bị dân lấn chiếm)	229.3 m ²	Chưa có	Thuê đất, trả tiền hàng năm
3	17 Tràng Thi – P.Hàng Trống, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội	173m ² (Trong đó: Khu 1: 31,98m ² , khu 2: 141m ²)	194,4m ² Trong đó (Khu 1: 38,6m ² , khu 2: 155,8m ²)	173 m ²	Chưa có	Thuê đất, nhà, trả tiền hàng năm
	Tổng		1.201 m²			

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Lương thực Hồng Hà:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Kế hoạch 2015	% tăng, giảm 2015/2014
Doanh thu thuần	56.457.180.751	100.000.000.000	77,13%
Lợi nhuận sau thuế	(2.076.354.558)	200.000.000	-109,63%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	-0,04	0,002	-105,44%
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	-0,25	0,024	-109,63%
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	0	0	0,00%

(Nguồn: Lương thực Hồng Hà)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2015:

Năm 2015, Công ty tiếp tục phát triển hoạt động kinh doanh chính là kinh doanh lương thực và nông sản. Để đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trên, Công ty sẽ có những nghiên cứu kỹ tình hình giá cả thị trường về các mặt hàng thóc, gạo, ngô, sản đồng thời có kế hoạch kinh doanh cụ thể đảm bảo có lợi nhuận.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Không có

16. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có

V. CỔ PHIẾU THOÁI VỐN ĐẤU GIÁ

- | | |
|---|---|
| 1. Chứng khoán được thoái vốn: | Cổ phiếu Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà |
| 2. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phần |
| 4. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: | 175.000 cổ phần. |
| - Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: | 100 cổ phần. |
| - Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: | 175.000 cổ phần. |
| 5. Giá thoái vốn dự kiến: | 11.000 đồng/cổ phần (Giá khởi điểm đấu giá được xác định căn cứ theo Quyết định số 26/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 11/02/2015) |
| - Giới hạn mức giá đặt mua | Theo Quy chế đấu giá |

- Bước giá Theo Quy chế đấu giá

6. Phương pháp xác định giá khởi điểm:

Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá số 124.3/CT-CPAVIETNAM C&V ngày 28/11/2014 của Công ty CP Định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam, các phương pháp thẩm định giá cổ phần CTCP Lương thực Hồng Hà gồm 3 phương pháp với kết quả như sau:

STT	Phương pháp	Giá cổ phần (đồng/cổ phần)
1	Mệnh giá cổ phần	10.000
2	Phương pháp tài sản (P1)	11.018
3	Kết luận giá trị cổ phần	11.000 (làm tròn)

7. Phương thức thoái vốn:

Thoái vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Lương thực Hồng Hà tại Tổng Công ty Lương thực miền Bắc bằng hình thức đấu giá cạnh tranh công khai thông qua Đại lý đấu giá: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn

Theo quy chế đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ban hành, dự kiến thời gian thực hiện phân phối trong Quý II và III/2015

9. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần

9.1. Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin đấu giá

Theo Quy chế đấu giá

9.2. Địa điểm đăng ký tham dự đấu giá

Theo Quy chế đấu giá

9.3. Thời gian nộp đơn đăng ký tham dự đấu giá - nộp tiền cọc và nhận phiếu đấu giá:

Theo thời gian được thể hiện tại Quy chế đấu giá.

9.4. Điều kiện đăng ký tham dự đấu giá

- (1) Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu và nộp đúng thời hạn theo quy định.
- (2) Nộp đủ tiền đặt cọc là 10% tổng giá trị cổ phần đăng ký tính theo giá khởi điểm trong thời hạn đăng ký như quy định.
- (3) Có các giấy tờ liên quan khác:
 - Đối với cá nhân trong nước:
 - Xuất trình CMND - giấy tờ tùy thân hợp lệ để tiến hành đối chiếu.
 - Khai địa chỉ cụ thể - rõ ràng.
 - Đối với tổ chức trong nước:
 - Nếu người Đại diện theo pháp luật không đăng ký trực tiếp thì phải có Giấy ủy quyền hợp lệ do người Đại diện theo pháp luật của tổ chức ủy quyền cho người

đăng ký tham dự. Người được uỷ quyền phải mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khi đăng ký tham dự đấu giá.

- Bản sao được chứng thực - công chứng hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đó (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - Quyết định thành lập...)
- *Đối với cá nhân - tổ chức nước ngoài:*
 - Bản sao Hộ chiếu/CMND (trường hợp uỷ quyền đấu giá cho người Việt Nam).
 - Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu có).
 - Xuất trình giấy mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
 - Đối với tổ chức: Ngoài các hồ sơ trên - cần có thêm Bản sao được chứng thực - công chứng hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - Giấy phép thành lập...) - Công văn uỷ quyền hợp lệ cho người đại diện tổ chức đó tham dự đấu giá (trong trường hợp đây không phải là người đại diện pháp lý của tổ chức đó).

9.5. Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần:

Nhà đầu tư có thể nộp tiền mặt tại các địa điểm đăng ký tham dự đấu giá hoặc chuyển khoản vào các tài khoản của đại lý đấu giá được công bố trong Quy chế đấu giá.

10. Tổ chức buổi đấu giá - thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc

- *Thời gian tổ chức buổi đấu giá:* Theo thời gian được quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Địa điểm tổ chức bán đấu giá cổ phần:*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở chính : Số 8 Lê Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Số Điện thoại: +84 (4) 3 928 8080

Fax: +84 (4) 3 928 9888

- *Thời gian nhận phiếu tham dự đấu giá:* Theo quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:* Theo quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Địa điểm:* Theo quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần:* tương tự như phương thức nộp tiền đặt cọc mua cổ phần.

11. Đăng ký mua cổ phiếu

- Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu: Theo quy chế đấu giá
- Số lượng: Tổng số cổ phần chào bán: 175.000 cổ phần.
 - o Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần.
 - o Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 175.000 cổ phần.
- Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký)
- Chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành việc bán

đấu giá cổ phiếu

- Quyền lợi người mua cổ phiếu: Được nhận chuyển nhượng đủ số cổ phiếu đấu giá thành công.
- Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Theo quy chế đấu giá

Tất cả các nội dung trên có thể được điều chỉnh và sẽ thực hiện theo quy định tại quy chế đấu giá cổ phiếu.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ tối đa của nhà đầu tư nước ngoài là 49% tổng số vốn điều lệ của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 - Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

Hiện tại tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài là 0% vốn cổ phần của Công ty.

Số lượng cổ phần thoái vốn thông qua đấu giá là 216.400 cổ phần. Trong trường hợp toàn bộ 216.400 cổ phần được thoái vốn cho nhà đầu tư nước ngoài thì tổng số cổ phần do cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài sở hữu là 216.400 cổ phiếu. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty khi đó là 19,32% vốn điều lệ. Tỷ lệ này vẫn đảm bảo quy định của Nhà nước về tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài là không quá 49% vốn điều lệ của Công ty.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có.

14. Các loại thuế có liên quan:

14.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

14.2. Các loại thuế khác:

Công ty kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế liên quan đến cổ phiếu thoái vốn:

- Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012
- Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;
- Thông tư 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính Phủ
- Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008;
- Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật
- Nghị định 218/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp

- Một số văn bản pháp luật khác

15. Ngân hàng phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

Tài khoản số: 100.474.5409 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội – CN Thăng Long.

Tài khoản thực hiện đấu giá: Theo Quy chế đấu giá.

16. Về phương án xử lý trong trường hợp phát hành không thu đủ tiền như dự kiến

Trong trường hợp việc thoái vốn không thành công, Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực Miền Bắc sẽ xem xét việc tiếp tục đấu giá lần hai và đồng thời tìm kiếm các đối tác quan tâm để tiến hành chuyển nhượng phần vốn nói trên.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Cơ cấu lại danh mục đầu tư của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT THOÁI VỐN

Số tiền thu được từ đợt thoái vốn sẽ được sử dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN ĐẤU GIÁ**1. Tổ chức thực hiện đấu giá bán cổ phần.****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.**

Trụ sở: 08 Lê Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Chi nhánh TP. HCM: 11 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - TP. HCM.

2. Tổ chức tư vấn.**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.**

Trụ sở: 08 Lê Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Chi nhánh TP. HCM: 11 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - TP. HCM.

3. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Số 17, Lô 2C, Khu Đô thị Trung Yên, Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà cung cấp.

Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực - phù hợp với thực tế - đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản - hoạt động - tình hình tài chính - kết quả và triển vọng của Công ty.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông

tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu - đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Tổng công ty Lương thực Miền Bắc được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Lương thực Hồng Hà cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

X. PHỤ LỤC:

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 của Lương thực Hồng Hà;
- Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần;
- Quyết định số 26/QĐ-TCTLTMB-HĐTĐ ngày 11/02/2015 của TCT Lương thực miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn góp của TCT tại 03 đơn vị nhóm 1 thoái vốn đợt 2.